

Số: 9429 /KH-SGDĐT

Hải Phòng, ngày 08 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 2984/QĐ-BGDĐT ngày 28/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch triển khai Tiểu Dự án 03 “Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2025-2030” thuộc Dự án 07 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 đối với các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp

Thực hiện Quyết định số 2984/QĐ-BGDĐT ngày 28/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai Tiểu Dự án 03 “Tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2025-2030” thuộc Dự án 07 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 (sau đây gọi là Kế hoạch), Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đối với các cơ sở giáo dục phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, cơ sở giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi chung là các cơ sở giáo dục/nhà trường) trên địa bàn thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 2984/QĐ-BGDĐT ngày 28/10/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai Tiểu Dự án 03 “Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2025-2030” thuộc Dự án 07 trong Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 tại các cơ sở giáo dục gắn với thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 08/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về “Xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy” và Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 21/3/2024 của Ủy ban nhân dân triển khai Chương trình phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên đến năm 2030 trên địa bàn thành phố.

- Tăng cường hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp; nâng cao năng lực phòng vệ ma túy cho học sinh; chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa, không để hình thành các điểm nóng ma túy trong nhà trường; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh và đóng góp thiết thực vào mục tiêu xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy theo định hướng của Bộ Chính trị và chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai Kế hoạch phải được thực hiện đồng bộ, thống nhất, bám sát mục tiêu, nội dung Tiêu Dự án 03 và các chỉ đạo của Trung ương, Thành phố; bảo đảm tính liên thông với các nghị quyết, đề án, kế hoạch của UBND thành phố.

- Xác định cơ sở giáo dục là lực lượng nòng cốt trong phòng ngừa từ sớm, từ xa đối với tệ nạn và tội phạm ma túy; lấy giáo dục làm nền tảng, học sinh làm trung tâm, nhà trường làm tuyến phòng thủ xã hội đầu tiên.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy phải được triển khai thường xuyên, liên tục, có hệ thống, phù hợp với tình hình thực tế, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, cấp học và loại hình cơ sở giáo dục.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương và các cơ quan, tổ chức đoàn thể; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, viên chức, người lao động và học sinh; tổ chức đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, phát hiện sớm, can thiệp kịp thời, ngăn chặn nguy cơ ma túy xâm nhập vào môi trường giáo dục.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo; đề ra các nhiệm vụ cụ thể, phân công rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát để việc triển khai đạt hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế.

- Tăng cường chuyên đổi số công tác quản lý, giám sát, đánh giá và triển khai thực hiện.

- Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực trong quá trình thực hiện.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Triển khai tại tất cả các cơ sở giáo dục phổ thông (bao gồm: trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên) và cơ sở giáo dục nghề nghiệp trực thuộc trên địa bàn thành phố.

2. Đối tượng

Đối tượng tác động: học sinh, học viên; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cha mẹ học sinh và các lực lượng liên quan.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy trong nhà trường.

- Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy trong học sinh; giảm số lượng học sinh sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy, vi phạm pháp luật về ma túy hằng năm, góp phần xây dựng thế hệ học sinh phát triển toàn diện, có lý tưởng cách mạng, có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật, có sức khỏe và lối sống lành mạnh; góp phần giữ vững an ninh, trật tự, an

toàn xã hội; thực hiện mục tiêu xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy và hoàn thành các mục tiêu của Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Chương trình phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên đến năm 2030 trên địa bàn thành phố.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cơ sở giáo dục xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy theo giai đoạn 2025-2030 và từng năm.

- 100% cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức, kỹ năng pháp luật về phòng chống ma túy cho học sinh với các hình thức, nội dung phù hợp với cấp học.

- 100% cơ sở giáo dục tổ chức cho CBGVNV và học sinh¹ và ký cam kết “Không sử dụng, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy hoặc xúi giục người khác tham gia dưới bất kỳ hình thức nào”.

- 100% CBGVNV trong các cơ sở giáo dục được tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng, chống ma túy.

- 100% cán bộ, giáo viên làm công tác giáo dục phòng chống ma túy của các nhà trường được bồi dưỡng, cập nhật, trang bị kiến thức pháp luật, kỹ năng phòng, chống ma túy để có đủ năng lực thực hiện hiệu quả việc tăng cường lồng ghép, tích hợp nội dung tuyên truyền, giáo dục phòng chống ma túy trong giảng dạy chính khóa, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp và kịp thời xử lý các trường hợp học sinh vi phạm pháp luật về phòng chống ma túy.

- 100% học sinh được tuyên truyền tác hại của ma túy, được giáo dục kiến thức pháp luật cơ bản và trang bị kỹ năng phòng, chống ma túy phù hợp lứa tuổi bằng các hình thức đa dạng, linh hoạt. Trong đó, tối thiểu 50% học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông, học viên của các cơ sở giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp được tham gia hoạt động tuyên truyền trực tiếp.

- Phần đầu không để phát sinh các vụ việc vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy trong học sinh; kịp thời phát hiện, xử lý khi có dấu hiệu vi phạm.

- Hằng năm, mỗi cơ sở giáo dục tổ chức tối thiểu 02 hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy với nội dung, hình thức phù hợp đối tượng và điều kiện thực tế của đơn vị.

- Mỗi cơ sở giáo dục xây dựng và vận hành có hiệu quả mô hình “Trường học không ma túy” trong năm 2026 và tiếp tục duy trì suốt giai đoạn 2025-2030 gắn với tiêu chí xây dựng xã, phường, đặc khu không ma túy trên địa bàn thành phố. Thành lập câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống ma túy” tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Mỗi cơ sở giáo dục có sản phẩm truyền thông số, video, hoặc tài liệu cảnh báo nguy cơ ma túy mới, ma túy “núp bóng” thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điện tử,... trong trường học.

¹ Học sinh các trường: trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm GDTX-GDNN, cơ sở giáo dục nghề nghiệp

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác phòng, chống ma túy

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố về “Xây dựng Hải Phòng trở thành thành phố không ma túy”.

- Xác định công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, gắn với trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, người đứng đầu và trách nhiệm nêu gương của đội ngũ CBGVNV trong nhà trường. Lấy kết quả thực hiện công tác phòng, chống ma túy là một tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân hàng năm. Người đứng đầu cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền nếu để xảy ra tình trạng phát sinh người sử dụng trái phép chất ma túy hoặc để tình hình liên quan đến ma túy diễn biến phức tạp trong phạm vi quản lý.

2. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh

- Thường xuyên rà soát, hoàn thiện quy chế, quy định nội bộ về bảo đảm an ninh, an toàn trường học; tăng cường phối hợp quản lý khu vực công trường và các khu vực liên quan, kịp thời phát hiện, xử lý các yếu tố tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, trật tự, nguy cơ ma túy xâm nhập vào môi trường giáo dục.

- Chủ động phát hiện sớm, can thiệp kịp thời các biểu hiện nguy cơ liên quan đến ma túy trong học sinh; tăng cường công tác tư vấn học đường, hỗ trợ tâm lý và công tác xã hội trong trường học; bảo đảm nguyên tắc giáo dục, hỗ trợ, không kỳ thị, không phân biệt đối xử, tạo điều kiện để học sinh được giúp đỡ, bảo vệ và phát triển lành mạnh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động trải nghiệm và sinh hoạt câu lạc bộ lành mạnh, phù hợp lứa tuổi và điều kiện của nhà trường; tạo môi trường sinh hoạt tích cực, thu hút học sinh tham gia, góp phần định hướng lối sống lành mạnh và phòng ngừa từ sớm các hành vi nguy cơ.

3. Xây dựng và triển khai chương trình, tài liệu và học liệu giáo dục phòng, chống ma túy

- Phổ biến Bộ tài liệu giáo dục phòng, chống ma túy dành cho học sinh do Bộ GDĐT ban hành.

- Phát động phong trào thiết kế học liệu số, bài giảng điện tử, video, infographic, podcast... có nội dung về phòng, chống ma túy cho học sinh. Biên soạn học liệu phù hợp với đặc thù học sinh, góp phần hoàn thiện nguồn tư liệu tuyên truyền trong toàn ngành.

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực truyền thông cho đội ngũ giảng viên và lực lượng nòng cốt

- Xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên cốt cán về phòng, chống ma túy các cấp.

- Tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu cho giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách, cán bộ Đoàn - Đội, nhân viên tư vấn tâm lý về nhận diện ma túy mới, kỹ

năng tuyên truyền, kỹ năng tư vấn, phát hiện sớm và xử lý tình huống liên quan đến ma túy trong học sinh.

- Trên cơ sở đội ngũ cốt cán được tập huấn, tiếp tục triển khai bồi dưỡng đại trà theo phương thức “cốt cán hướng dẫn đồng nghiệp” tạo thành mạng lưới tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy rộng khắp, thống nhất và bền vững trong toàn đơn vị.

5. Tổ chức tuyên truyền tác hại của ma túy, giáo dục pháp luật và kỹ năng phòng, chống ma túy

- Tổ chức tuyên truyền về tác hại, hiểm họa của ma túy, giáo dục pháp luật và kỹ năng phòng, chống ma túy cho học sinh và CBGVNV với nội dung phù hợp, tập trung vào nhận diện ma túy mới, ma túy tổng hợp, ma túy “núp bóng” thực phẩm, đồ uống, thuốc lá điện tử,...; cảnh báo các phương thức, thủ đoạn mới lôi kéo học sinh, sinh viên tham gia vào hoạt động phạm tội và tệ nạn ma túy; cách thức nhận biết, kỹ năng phòng ngừa, chủ động tham gia tố giác và cung cấp thông tin về tội phạm, tệ nạn ma túy cho cơ quan chức năng.

- Lồng ghép nội dung phòng, chống ma túy trong chương trình chính khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và sinh hoạt tập thể.

- Đổi mới, đa dạng hình thức tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy theo hướng trực quan, sinh động; đẩy mạnh ứng dụng truyền thông hiện đại, công nghệ số và mạng xã hội học đường với nội dung dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, phù hợp với từng nhóm đối tượng (video, infographic, hệ thống truyền thanh học đường, diễn đàn tương tác, tình huống mô phỏng, sân khấu hóa...); đồng thời định hướng, khuyến khích học sinh chủ động tiếp cận và tương tác với các kênh, trang thông tin chính thống của lực lượng công an và cơ quan chức năng nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng ngừa và ý thức chấp hành pháp luật.

- Tổ chức các đợt cao điểm tuyên truyền phòng, chống ma túy cho học sinh hưởng ứng: “Tháng hành động phòng, chống ma túy” (tháng 6 hằng năm), “Ngày toàn dân phòng, chống ma túy” (26/6), “Ngày Pháp luật Việt Nam” (09/11), Tháng Thanh niên,... Tổ chức chuyên đề, hội thảo, diễn đàn, hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy; thi tuyên truyền viên phòng chống ma túy học đường; thi thiết kế sản phẩm truyền thông phòng, chống ma túy (vẽ tranh cổ động, viết bài truyền thông, xây dựng khẩu hiệu tuyên truyền,...).

- Tổ chức, tham gia các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về phòng chống ma túy, thi tuyên truyền viên phòng chống ma túy học đường, thi vẽ tranh cổ động, viết bài truyền thông, xây dựng khẩu hiệu tuyên truyền,... cho học sinh; hội thi nghiệp vụ giáo dục phòng chống ma túy cho đội ngũ giáo viên phổ thông.

- Phối hợp với các cơ quan báo, đài tuyên truyền về hoạt động phòng, chống ma túy, mô hình tiêu biểu, tập thể và cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống ma túy.

6. Phòng ngừa, phát hiện sớm và can thiệp kịp thời đối với học sinh có nguy cơ

- Tổ chức rà soát, phân loại học sinh có nguy cơ (học sinh cá biệt, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt) theo từng học kỳ; xây dựng hồ sơ quản lý và kế hoạch hỗ trợ phù hợp; tăng cường tuyên truyền, tư vấn tâm lý chuyên sâu cho nhóm học sinh này nhằm giáo dục nhận thức, điều chỉnh hành vi và ngăn chặn kịp thời các nguy cơ liên quan đến ma túy.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế tại các cơ sở cai nghiện, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; phối hợp tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề với những người đã từng cai nghiện nhằm giúp học sinh nhận thức rõ hậu quả của ma túy từ góc nhìn thực tế, củng cố kỹ năng phòng tránh và hình thành thái độ đúng đắn trước các nguy cơ từ ma túy.

7. Thiết lập và vận hành cơ chế phối hợp liên ngành trong phòng, chống ma túy học đường

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường - gia đình - công an - chính quyền địa phương - đoàn thể trong quản lý, giáo dục, giám sát, tư vấn và hỗ trợ học sinh có nguy cơ; duy trì chế độ trao đổi thông tin định kỳ và đột xuất.

- Chủ động cung cấp, trao đổi thông tin kịp thời với chính quyền cơ sở và lực lượng công an để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát các dịch vụ xung quanh trường học có tiềm ẩn nguy cơ gây mất an ninh, trật tự; phối hợp ngăn chặn, không để hình thành các điểm, tụ điểm liên quan đến ma túy ảnh hưởng đến học sinh.

- Thiết lập, vận hành hiệu quả các kênh tiếp nhận, phản ánh, tố giác ma túy (hòm thư, đường dây nóng,...) đảm bảo xử lý kịp thời, bảo mật thông tin.

8. Xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về phòng, chống ma túy

Chú trọng xây dựng và nhân rộng mô hình “Trường học không ma túy” gắn với việc nâng cao hiệu quả các phong trào “Toàn dân tham gia phòng, chống ma túy”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” cùng với các phong trào thi đua khác.

9. Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo, theo dõi, kiểm tra, đánh giá.

- Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá định kỳ việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại các cơ sở giáo dục; đánh giá kết quả thực hiện theo mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế và điều chỉnh nội dung, giải pháp cho phù hợp.

- Bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy.

- Gắn kết quả thực hiện công tác phòng, chống ma túy với công tác thi đua, khen thưởng và trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục; kịp thời động viên, khen thưởng các tập thể, cá nhân tích cực tham gia và có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống ma túy.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia có liên quan và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Hằng năm, các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

VI. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Từ năm 2025 đến hết năm 2030

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Văn phòng

- Là đầu mối phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu ban hành các văn bản triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

- Chủ trì phối hợp cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và các cơ quan, đơn vị có liên quan định kỳ tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai tại các cơ sở giáo dục.

- Chủ trì, phối hợp với phòng chuyên môn giới thiệu các mô hình tuyên truyền, giáo dục hiệu quả trong quá trình triển khai Tiểu dự án để đăng trên Cổng Thông tin điện tử.

- Chủ trì, phối hợp với phòng chuyên môn, công an thành phố xây dựng tiêu chí đánh giá mô hình “Trường học không ma túy”, hoàn thành trong quý I năm 2026.

- Phối hợp với Công an thành phố tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng về phòng, chống ma túy cho cán bộ, giáo viên và lực lượng nòng cốt để nâng cao năng lực thực hiện các hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy cho học sinh; xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên phòng, chống ma túy ngành Giáo dục.

- Phát động phong trào thiết kế tài liệu tuyên truyền, học liệu số có nội dung về phòng, chống ma túy cho học sinh.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng cung cấp tài liệu, học liệu, sản phẩm truyền thông và khuyến nghị chuyên môn để các trường tham khảo, vận dụng phù hợp.

1.2. Các phòng chuyên môn thuộc Sở²

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, phối hợp với Văn phòng Sở trong công tác triển khai thực hiện Kế hoạch này, tập trung vào những nhiệm vụ sau:

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc cấp học phụ trách bổ sung, lồng ghép nội dung phòng, chống ma túy vào hoạt động giáo dục phù hợp với cấp học.

² Các phòng: Giáo dục mầm non và Giáo dục Tiểu học; Giáo dục Trung học; Giáo dục Thường xuyên, Giáo dục Nghề nghiệp và Đại học

- Phối hợp tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên làm công tác tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ học sinh.
- Phối hợp triển khai phong trào thiết kế tài liệu tuyên truyền, học liệu số có nội dung về phòng, chống ma túy cho học sinh.
- Tham gia theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc triển khai kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung giải pháp phù hợp với thực tiễn.

1.3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch từ Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

2. UBND các xã, phường, đặc khu

Kính đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý triển khai thực hiện Kế hoạch:

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ, các lực lượng chức năng hỗ trợ các cơ sở giáo dục tổ chức hoạt động truyền thông phòng, chống ma túy học đường; bảo đảm công tác an ninh, trật tự, an toàn khu vực trường học; quản lý các dịch vụ, địa điểm xung quanh trường học có nguy cơ ảnh hưởng đến học sinh; không để hình thành các điểm, tụ điểm liên quan đến ma túy tác động đến môi trường giáo dục.
- Bố trí, lồng ghép nguồn lực theo thẩm quyền để hỗ trợ các cơ sở giáo dục triển khai hiệu quả hoạt động phòng, chống ma túy.

- Phối hợp thực hiện công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả triển khai theo quy định.

3. Các cơ sở giáo dục

- Ban hành kế hoạch triển khai tổng thể giai đoạn 2025-2030 (hoàn thành trước 30/01/2026) và từng năm với các giải pháp phù hợp tình hình thực tế; bảo đảm nguyên tắc “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả; gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

- Kiện toàn hoặc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy của nhà trường (có thể tích hợp trong Ban Chỉ đạo phòng, chống tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật nếu đã có) do người đứng đầu làm Trưởng ban; phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân nhằm bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả.

- Chủ động phối hợp với đơn vị đầu mối của Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan chức năng và các tổ chức đoàn thể có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện. Chủ động xây dựng, rà soát và thực hiện quy chế phối hợp giữa nhà trường với lực lượng Công an, chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội và gia đình học sinh trong công tác quản lý học sinh và phòng, chống ma túy.

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án của trung ương và thành phố về phòng, chống ma túy đến toàn thể CBGVNV và học sinh nhằm tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trong nhà trường. Xây dựng, duy trì và cập nhật các chuyên mục tuyên truyền về phòng, chống ma túy trên website, cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thông nội bộ, mạng xã hội chính thức của nhà trường.

- Xây dựng và triển khai lồng ghép các nội dung giáo dục về phòng, chống ma túy vào chương trình giáo dục và các hoạt động giáo dục khác bảo đảm phù hợp với đối tượng người học; trong đó chú trọng trang bị kiến thức, kỹ năng nhận diện, phòng ngừa và tự bảo vệ trước các nguy cơ liên quan đến ma túy.

- Chủ động lựa chọn và sử dụng tài liệu, học liệu giáo dục kỹ năng nhận biết, phòng, chống ma túy cho học sinh từ các nguồn chính thống, phù hợp với cấp học, đặc điểm tâm lý lứa tuổi và điều kiện thực tế của nhà trường; khuyến khích xây dựng, khai thác học liệu số phục vụ công tác tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy.

- Đưa nội dung công tác phòng, chống ma túy vào chương trình kiểm tra hàng năm; thực hiện nghiêm chế độ kiểm tra định kỳ, đột xuất và giám sát nội bộ để kịp thời điều chỉnh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm việc triển khai các nội dung, nhiệm vụ được giao thiết thực, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế và đạt mục tiêu đề ra.

- Phối hợp xây dựng tiêu chí đánh giá mô hình “Trường học không ma túy”, đồng thời tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm xây dựng, duy trì và nhân rộng hiệu quả mô hình tại đơn vị.

- Thiết lập, duy trì và vận hành hiệu quả các kênh cung cấp, tiếp nhận thông tin, phản ánh, tố giác về tội phạm và tệ nạn ma túy liên quan đến CBGVNV, học sinh nhà trường. Tăng cường công tác quản lý, phòng ngừa; chủ động phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp CBGVNV, học sinh vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy. Đối với học sinh có nguy cơ hoặc dấu hiệu liên quan đến tội phạm, tệ nạn ma túy, kịp thời phối hợp với cơ quan chức năng và gia đình để thực hiện các biện pháp giáo dục, quản lý và xử lý theo quy định.

- Tổ chức cho học sinh và CBGVNV ký cam kết “Không sử dụng, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy hoặc xúi giục người khác tham gia dưới bất kỳ hình thức nào” vào đầu mỗi năm học.

- Chủ động phối hợp với lực lượng công an địa phương trong tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức phòng, chống ma túy cho học sinh và CBGVNV (đảm bảo tối thiểu 02 lần/năm học), cung cấp thông tin, cảnh báo nguy cơ và hỗ trợ xử lý các tình huống liên quan đến ma túy.

- Tăng cường công tác giáo dục, quản lý và giám sát việc sử dụng không gian mạng trong nhà trường; tuyên truyền, định hướng học sinh sử dụng mạng xã

hội an toàn, lành mạnh; kịp thời phát hiện, phối hợp cung cấp thông tin cho cơ quan chức năng về các nội dung xấu độc, có dấu hiệu kích động, lôi kéo học sinh tham gia tội phạm và tệ nạn ma túy.

- Tăng cường xây dựng môi trường văn hóa, nếp sống văn minh học đường; gắn công tác phòng, chống ma túy với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; đẩy mạnh tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao lành mạnh, tạo sân chơi bổ ích, góp phần thu hút học sinh tham gia các hoạt động bổ ích, lành mạnh, tránh xa tệ nạn, góp phần phòng ngừa từ sớm, từ xa các nguy cơ liên quan đến ma túy.

- Xây dựng và tổ chức triển khai hiệu quả quy chế quản lý học sinh; tăng cường công tác tư vấn học đường và công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 18/2025/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT; chú trọng tư vấn, hỗ trợ tâm lý, can thiệp sớm đối với học sinh có nguy cơ, hoàn cảnh đặc biệt.

- Thực hiện khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân tiêu biểu có đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống ma túy tại đơn vị.

- Bảo đảm thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Sở GDĐT:

+ Báo cáo định kỳ: **Thực hiện 02 kỳ/năm (báo cáo kỳ 1 gửi trước ngày 15/5 hằng năm, báo cáo kỳ 2 gửi trước ngày 15/11 hằng năm)**. Để bảo đảm việc tổng hợp số liệu nhanh chóng, khoa học và thống nhất trong điều kiện quy mô số lượng cơ sở giáo dục lớn, đề nghị các cơ sở giáo dục thực hiện báo cáo bằng hình thức cung cấp thông tin, số liệu theo đường link sau: <https://forms.gle/ayxkXyub2NdpXfeJA>

+ Báo cáo đột xuất: Thực hiện theo yêu cầu cụ thể của cơ quan có thẩm quyền khi cần thiết.

Sở GDĐT đề nghị Thủ trưởng các đơn vị triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị đơn vị phản ánh về Sở GDĐT (qua Văn phòng Sở³) để hỗ trợ, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Vụ HSSV- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- UBND thành phố (để b/c);
- Công an thành phố (để p/h);
- UBND xã, phường, đặc khu (để p/h);
- Lãnh đạo Sở (để c/đ);
- Các phòng thuộc Sở (để t/h);
- Các cơ sở GDPT, GDNN (để t/h);
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Uông Minh Long

³ Đ/c Nguyễn Thị Phương Thảo: Phó Chánh Văn phòng (0904.099.212)
Đ/c Phạm Công Dương: Chuyên viên Văn phòng (0972.380.388)